

Số: ~~141~~/2016 CV/VCS-QHCB

V/v: Giải trình Báo cáo kết quả  
kinh doanh riêng Quý III năm 2016

Hà Nội, ngày 15 tháng 10 năm 2016

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước  
- Sở giao dịch chứng khoán  
- Quý cổ đông

Công ty Cổ phần Đá thạch anh cao cấp VCS (tên trước đây là Công ty Cổ phần Vicostone) (mã CK: VCS) xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán và Quý cổ đông trong thời gian qua.

Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh Quý III/2016 so với Quý III/2015, các chỉ tiêu biến động được giải trình như sau:

**I. Chênh lệch trên báo cáo kết quả kinh doanh**

Đơn vị tính: Việt Nam Đồng

Mã số	Chỉ tiêu	Quý III.2016	Quý III.2015	Chênh lệch	Tăng/ (giảm)
10	Doanh thu thuần	769,027,075,510	668,822,326,291	100,204,749,219	14.98%
11	Giá vốn hàng bán	521,773,988,172	451,672,396,630	70,101,591,542	15.52%
20	Lợi nhuận gộp	247,253,087,338	217,149,929,661	30,103,157,677	13.86%
21	Doanh thu hoạt động tài chính	4,974,740,139	6,054,133,708	-1,079,393,569	-17.83%
22	Chi phí tài chính	13,244,662,420	60,512,515,699	-47,267,853,279	-78.11%
23	- Trong đó: Chi phí lãi vay	11,970,789,919	19,896,339,895	-7,925,549,976	-39.83%
25	Chi phí bán hàng	17,110,283,708	23,250,800,216	-6,140,516,508	-26.41%
26	Chi phí quản lý DN	15,918,065,346	14,953,306,602	964,758,744	6.45%
30	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	205,954,816,003	124,487,440,852	81,467,375,151	65.44%
31	Thu nhập khác	204,132,197	485,155,024	-281,022,827	-57.92%
32	Chi phí khác	1,052,173,708	261,583,917	790,589,791	302.23%
40	Lợi nhuận khác	-848,041,511	223,571,107	-1,071,612,618	-479.32%
50	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	205,106,774,492	124,711,011,959	80,395,762,533	64.47%
51	Chi phí thuế TNDN hiện hành	34,393,459,135	14,196,704,526	20,196,754,609	142.26%
60	LN sau thuế TNDN	170,713,315,357	110,514,307,433	60,199,007,924	54.47%



## II. Nguyên nhân biến động

1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ của công ty tăng 100,204,749,219 đồng (14.98%) so với cùng kỳ do doanh thu xuất khẩu và doanh bán nguyên vật liệu, phụ tùng tăng lên.

2. Giá vốn hàng bán tăng 70,101,591,542 đồng (15.52%) do số lượng sản phẩm bán ra tăng lên. Tỷ lệ tăng giá vốn cao hơn tỷ lệ tăng doanh thu chủ yếu do phần thuế nhập khẩu được hoàn của kỳ này ít hơn: Quý III/2016 là 188,286,210 đồng Quý III/2015 là 4,023,805,499 đồng.

3. Lợi nhuận gộp tăng 30,103,157,677 đồng (13.86%). Tỷ suất lợi nhuận gộp/Doanh thu thuần giảm từ 32.47% (Quý III/2015) xuống 32.15% (Quý III/2016), nguyên nhân do khoản thuế nhập khẩu được hoàn giảm như đã trình bày ở mục 2.

4. Doanh thu hoạt động tài chính giảm 1,079,393,569 đồng (-17.83%) là kết quả tổng hợp của các nguyên nhân:

- Lãi tiền gửi, tiền cho vay tăng 580,742,221 đồng (81.35%)
- Cổ tức lợi nhuận được chia Quý III/2016 là 2,044,800,000 đồng, cùng kỳ năm trước không phát sinh.
- Lãi chênh lệch tỷ giá giảm 3,704,935,790 đồng (-69.38%)

5. Chi phí tài chính giảm 47,267,853,279 đồng (-78.11%) do :

- Nợ vay của Công ty giảm nên chi phí lãi vay giảm 7,925,549,976 đồng (-39.83%)
- Lỗ chênh lệch tỷ giá giảm 39,342,303,303 đồng (-96.86%)

6. Chi phí bán hàng giảm 6,140,516,508 đồng (-26.41%) nguyên nhân chủ yếu là do một phần chi phí marketing giảm và chi phí dịch vụ mua ngoài như cước vận chuyển, phí THC, phí chứng từ... phục vụ cho hoạt động bán hàng đều giảm so với cùng kỳ năm trước.

7. Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 964,758,744 (6.45%) nguyên nhân chủ yếu:

- Quý III/2016 phát sinh khoản chi phí bảo trì phần mềm SAP, số tiền là 1,178,554,200 đồng.
- Chi phí đào tạo tăng 424,061,581 đồng.
- Chi phí cho nhân viên quản lý giảm 1,717,936,262 đồng.

Như vậy, tổng lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp Quý III/2016 tăng 60,199,007,924 đồng tương ứng với 54.47% so với Quý III/2015 nguyên nhân chủ yếu do doanh thu bán hàng tăng; giá thành sản xuất, chi phí tài chính, chi phí bán hàng giảm.

Xin chân thành cảm ơn./.

### Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu Ban QHCD,
- Lưu VT, TCKT



*Đang*  
*mtb*  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
TỔNG GIÁM ĐỐC  
*Hồ Xuân Năng*